

# KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ THỂ GIỚI ĐỘNG VẬT – NGÀY 22/12

Thời gian thực hiện 5 tuần (Từ ngày 08/12/2025 đến 09/01/ 2026)

| Mục tiêu giáo dục               |                                                                                                                                                                                       | Nội dung giáo dục                                                                                                                                                                                                                                  | Hoạt động giáo dục                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Điều chỉnh BS |
|---------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|
| TT                              | Mục tiêu                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |               |
| 1. Lĩnh vực phát triển thể chất |                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |               |
| a, Phát triển vận động          |                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |               |
| 1                               | -Trẻ có thể thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.                                                                                         | - Tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp: tay, bụng, chân<br>+ Hô hấp: Gà gáy<br>+ Tay: Vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu).<br>+ Bụng: Cúi người về trước, ngửa người ra sau<br>+ Chân: Ngồi xổm đứng lên. Bật tại chỗ. | * <b>Hoạt động học</b><br>- Thể dục sáng<br>Hô hấp: Gà gáy<br>Tay: Vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu).<br>Bụng: Cúi người về trước, ngửa người ra sau<br>Chân: Ngồi xổm đứng lên. Bật tại chỗ.<br>- Tập theo nhạc: Gà trống mèo con và cún con<br>TC: Bắt chước tạo dáng, con muỗi, con thỏ...                                                   |               |
| 5                               | - Trẻ thể hiện sự nhanh mạnh khéo trong thực hiện bài tập: Chạy chậm 60-80m, bò chui qua cổng, chuyền bắt bóng qua đầu, bật liên tục về phía trước-Bật nhảy từ trên cao xuống 30-35cm | - Chạy chậm 60-80m.<br>- Bò chui qua cổng.<br>- Ném trúng đích nằm ngang bằng 1 tay.<br>- Chuyền, bắt bóng qua đầu, qua chân.<br>- Bật - nhảy từ trên cao xuống (cao 30 - 35cm).                                                                   | * <b>Hoạt động học</b><br>- Ném trúng đích nằm ngang bằng 1 tay. TCVD: Bắt vệt trên cạn.<br>- Chuyền, bắt bóng qua đầu, qua chân. TCVD: Nhảy bao bố.<br>- Chạy chậm 60-80m. TCVD: Chuồn chuồn bay.<br>- Bật nhảy từ trên cao xuống 30-35cm: TCVD: Đàn ong.<br>- Bò chui qua cổng; TCVD: Thỏ tìm chuồng.<br>- TCM: Đi như gấu bò như chuột, gấu và người thợ săn, |               |

|   |                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |  |
|---|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 7 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động:</li> <li>+ Vẽ, cắt dán các con vật.</li> <li>+ XD, lắp ráp với 10 -12 khối để tạo thành trang trại chăn nuôi, vườn bách thú...</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắp ráp hình.</li> <li>- Tô, vẽ, cắt dán các con vật.</li> </ul> | <p><b>* Hoạt động chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Góc xây dựng: Xây dựng trang trại chăn nuôi, vườn bách thú, doanh trại quân đội...</li> <li>- Góc NT: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Làm ambium về các con vật....</li> <li>+ Cắt, dán các con vật: Sống trong gia đình, trong rừng, côn trùng, chim...</li> </ul> </li> </ul> |  |
|---|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|

### **b, Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe**

|   |                                                                                            |                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                           |  |
|---|--------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 8 | Trẻ biết một số thực phẩm cùng nhóm trong chủ đề TGDV như: Thịt, cá, có nhiều chất đạm.... | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết một số thực phẩm thông thường trong các nhóm trong chủ đề thế giới động vật.</li> </ul> | <p><b>* Hoạt động chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xem Video và trò chuyện với trẻ về một số thực phẩm cùng nhóm</li> <li>- Trải nghiệm: làm thịt xiên...</li> </ul> |  |
|---|--------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|

## **2. Lĩnh vực phát triển nhận thức**

### **a) Khám phá khoa học**

|    |                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                        |  |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 20 | Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét, sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, nghe để tìm hiểu đặc điểm của các con vật. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đặc điểm bên ngoài của con vật gần gũi, ích lợi và tác hại đối với con người.</li> <li>- So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 con vật.</li> <li>- Quan sát, phán đoán</li> </ul> | <p><b>* Hoạt động học</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm hiểu một số động vật nuôi trong gia đình.</li> <li>- Một số động vật sống trong rừng (ST).</li> <li>- Tìm hiểu động vật sống dưới nước.</li> <li>- Tìm hiểu về một số côn trùng.</li> </ul> |  |
| 22 | Trẻ biết thu thập thông tin về các con vật bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận                                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>mối liên hệ đơn giản giữa con vật với môi trường sống.</li> <li>- Phân loại con vật theo 1 - 2 dấu hiệu.</li> </ul>                                                                    | <p><b>* Hoạt động chơi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thử nghiệm: Trứng nổi trứng chìm (ST).</li> <li>- TC: Con gì kêu, thỏ tìm chuồng.</li> </ul>                                                                                                   |  |

|                                                         |                                                                                                                      |                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                   |  |
|---------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|                                                         | xét và trò chuyện....                                                                                                |                                                                                                                | - Trò chơi: Tìm những con vật cùng nhóm.<br>- TCM: Chơi đồ, những con vật nào.                                                                                                                                                    |  |
| 23                                                      | Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của một số con vật được quan sát.                |                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                   |  |
| 24                                                      | Trẻ nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của các con vật gần gũi.                                               |                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                   |  |
| 25                                                      | Trẻ biết phân loại một số con vật theo một hoặc hai dấu hiệu.                                                        |                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                   |  |
| 27                                                      | Trẻ biết thể hiện một số hiểu biết về con vật qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình.                               | - Hát các bài hát về các con vật<br>- Vẽ, xé, nặn các con vật gần gũi.                                         | * <b>Hoạt động góc</b><br>- Góc âm nhạc: Hát các bài hát: Gà trống mèo con và cún con, cá vàng bơi, chú voi con ở Bản Đôn...<br>- Góc NT: Tạo hình con sư tử, tạo hình con cá; Vẽ, xé, nặn các loại con vật gần gũi theo ý thích. |  |
| <b>b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán</b> |                                                                                                                      |                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                   |  |
| 28                                                      | Trẻ biết quan tâm đếm chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh có số lượng trong phạm vi 9, chữ số từ 1-5 | - Đếm trên đối tượng trong phạm vi 9 và đếm theo khả năng.<br>- Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5. | * <b>Hoạt động học</b><br>- NB số lượng trong phạm vi 9. NB số 5, STT trong phạm vi 5.<br>* <b>Hoạt động chơi</b><br>- TC: Về đúng nhà.<br>- Góc học tập: Tạo nhóm, đếm, nhận biết số lượng trong phạm                            |  |

|                           |                                                                                                                                            |                                                                                                                               |                                                                                                                   |  |
|---------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 29                        | Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 9                                                                                                |                                                                                                                               | vi 9, nhận biết các chữ số từ 1-5.                                                                                |  |
| 30                        | Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 9 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn. |                                                                                                                               |                                                                                                                   |  |
| 31                        | Trẻ có thể sử dụng các số từ 1-5 để chỉ số lượng, số thứ tự.                                                                               |                                                                                                                               |                                                                                                                   |  |
| 32                        | Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả.                                                           | - Gộp hai nhóm đối tượng và đếm.<br>- Tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.                                         | * <b>Hoạt động học</b><br>- Tách gộp nhóm có số lượng trong phạm vi 5.                                            |  |
| 33                        | Trẻ biết tách một nhóm đối tượng có số lượng 5 thành hai nhóm nhỏ hơn.                                                                     |                                                                                                                               |                                                                                                                   |  |
| <b>c) Khám phá xã hội</b> |                                                                                                                                            |                                                                                                                               |                                                                                                                   |  |
| 48                        | Trẻ có thể kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ hội (Ngày thành lập QĐNDVN ...)                                                       | - Trẻ có thể kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ hội: Ngày thành lập QĐNDVN 22/12.                                      | * <b>Hoạt động học</b><br>- KPXH: Tìm hiểu về ngày 22/12.                                                         |  |
| 49                        | Trẻ có thể kể tên và nêu một vài đặc điểm của cảnh đẹp, di tích lịch sử ở địa phương.                                                      | - Đặc điểm nổi bật của một số di tích, danh lam, thắng cảnh, của quê hương, (Đồi Độc Lập, bia tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ | * <b>Hoạt động chơi</b><br>- Xem tranh ảnh, video (Đồi Độc Lập, bia tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ xã Thanh Nưa. |  |

|                                        |                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |  |
|----------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|                                        |                                                                                                                                                                                    | xã Thanh Nưa.                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |  |
| <b>3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ</b> |                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |  |
| 51                                     | - Trẻ có thể hiểu nghĩa từ khái quát về ngày 22/12, chỉ đặc điểm của một số con vật.                                                                                               | - Hiểu các từ khái quát, về đặc điểm của một số con vật.<br>- Nghe hiểu nội dung câu đơn, câu mở rộng về động vật                                                                                                            | <b>* Hoạt động học</b><br>- Thơ: Em vẽ; Rong và cá; Chú giải phóng quân.<br><b>* Hoạt động chơi</b><br>- Ca dao: Con mèo mà trèo cây cau.<br>- Giải các câu đố về các con vật.<br>- Quan sát hình ảnh, xem video và trò chuyện, nhận xét về đặc điểm của một số con vật nuôi trong gia đình, động vật sống trong rừng, động vật sống dưới nước, côn trùng.<br>- Nghe từ chỉ con vật đơn giản bằng tiếng anh: dog, cat, cow, fish, shrimp...<br>- Xem truyện: Cú đá siêu phàm-bắt ngờ chạy ra đường, mô tả và bắt chước các hành động nhân vật trong phim mà trẻ nhìn thấy. |  |
| 52                                     | - Trẻ biết lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại về động vật.<br>- Nghe và nhận biết được một số từ chỉ con vật đơn giản bằng tiếng anh: dog, cat, cow, fish, shrimp... | - Đặt các câu hỏi: Đây là con gì? Nuôi để làm gì? Chúng sống ở đâu?...<br>- Nói tên gọi của con vật, nói rõ để người nghe có thể hiểu được.<br>- Nghe từ chỉ con vật đơn giản bằng tiếng anh: dog, cat, cow, fish, shrimp... |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |  |
| 53                                     | Trẻ nói rõ đặc điểm của con vật để người nghe có thể hiểu được.                                                                                                                    | - Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng câu đơn, câu ghép về động vật.                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |  |
| 54                                     | Sử dụng được các từ chỉ tên gọi, đặc điểm của các con vật.                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |  |
| 55                                     | Trẻ có thể sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép về động vật                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |  |
| 57                                     | Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, câu đố câu chuyện trong chủ đề TGDV-Ngày 22/12: “Em vẽ, Chú giải phóng quân, rong và cá,                                                            | - Đọc các bài thơ, ca dao, câu đố, phù hợp với độ tuổi: Em vẽ, chú giải phóng quân, rong và cá, chuyện: Cáo thỏ và gà trống.<br>- Đồng dao: Con mèo mà trèo cây cau.                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |  |

|    |                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |  |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|    | con mèo mà trèo cây cau”;<br>Chuyện: “Cáo thỏ và gà trống”.                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |  |
| 58 | Trẻ biết kể lại chuyện “Cáo thỏ và gà trống” có mở đầu, kết thúc.                                                                                                                                   | - Nghe hiểu nội dung chuyện, kể lại chuyện đã được nghe: Cáo thỏ và gà trống.                                                                                                                                                                     | <b>* Hoạt động học</b><br>- Chuyện “Cáo thỏ và gà trống”.                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |  |
| 61 | Trẻ biết điều chỉnh giọng nói phù hợp khi kể về các con vật.                                                                                                                                        | - Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với tên các con vật.                                                                                                                                                                           | <b>* Hoạt động chơi</b><br>- Trò chơi “Bắt chước tạo dáng”.                                                                                                                                                                                                                                                                                               |  |
| 62 | Trẻ biết mô tả hành động của các nhân vật qua truyện: bát cua dưới kênh-cẩn thận khi đi qua cầu khi.                                                                                                | - Mô tả hành động của các nhân vật trong truyện: Bát cua dưới kênh-cẩn thận khi đi qua cầu khi.                                                                                                                                                   | <b>* Hoạt động chơi</b><br>- Xem truyện: bát cua dưới kênh-cẩn thận khi đi qua cầu khi.                                                                                                                                                                                                                                                                   |  |
| 63 | Trẻ có thể chọn sách, xem phim về chủ đề thế giới động vật để xem như: Cú đá siêu phàm-bắt ngờ chạy ra đường, bát cua dưới kênh-cẩn thận khi đi qua cầu khi. Thế giới kẹo mút, truy tìm kho báu.... | - Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau.<br>- Giữ gìn, bảo vệ sách.<br>- Xem phim: Cú đá siêu phàm-bắt ngờ chạy ra đường, bát cua dưới kênh-cẩn thận khi đi qua cầu khi. Đọc truyện Ebook Thế giới kẹo mút (tập 10), truy tìm kho báu (Tập 11). | <b>* Hoạt động chơi</b><br>- Góc thư viện: Xem sách truyện chủ đề TGDV.<br>- Rèn kỹ năng: Phân biệt phần mở đầu và kết thúc của sách.<br>- Xem phim, sách Ebook truyện tranh “Tôi yêu Việt Nam”:<br>+ Cú đá siêu phàm-bắt ngờ chạy ra đường, bát cua dưới kênh-cẩn thận khi đi qua cầu khi (Tập 11,12).<br>+ Thế giới kẹo mút, truy tìm kho báu (Tập 11). |  |
| 64 | Trẻ biết cầm sách đúng chiều và giờ từng trang để xem tranh ảnh. “Đọc” sách theo tranh                                                                                                              | - Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt: Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới.                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |  |

|    |                                                           |                                                                                                                               |                                                                                                                                         |  |
|----|-----------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|    | minh họa (“đọc vẹt”) về chủ đề thế giới động vật.         | Phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách.                                                                                     |                                                                                                                                         |  |
| 66 | Trẻ biết sử dụng kí hiệu để “viết”: tên, làm tiền giấy... | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận dạng một số chữ cái: a, ă, â.</li> <li>- Tập tô, tập đồ các nét chữ.</li> </ul> | <b>* Hoạt động chơi</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm quen với một số chữ cái, tập tô nét chữ, làm tiền giấy.</li> </ul> |  |

#### 4. Lĩnh vực giáo dục tình cảm và kỹ năng xã hội

|    |                                                                                                            |                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |  |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 68 | Trẻ nói được những con vật bé thích và không thích, những việc gì bé có thể làm được với con vật.          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở thích, khả năng của bản thân.</li> </ul>                                                                                  | <b>* Hoạt động chơi</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Góc PV: Gia đình, bán hàng, nấu ăn, bác sĩ...</li> <li>- Cho trẻ xem video các con vật bé thích và không thích, những điều bé có thể làm cho con vật. Đàm thoại với trẻ về cách chăm sóc và bảo vệ các con vật nuôi.</li> </ul> |  |
| 69 | Trẻ biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích khi tham gia chơi ở các góc.                               |                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |  |
| 70 | Trẻ biết cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi).                                  |                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |  |
| 72 | Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên.                                  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động; vẽ, nặn, xếp hình...</li> </ul> | <b>* Hoạt động chơi</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Góc PV, góc nghệ thuật, góc xây dựng: Trẻ biểu lộ cảm xúc qua các vai chơi...</li> </ul>                                                                                                                                        |  |
| 76 | Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng như: để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ;</li> </ul>      | <b>* Hoạt động chơi</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ lấy, cất cất đồ chơi vào nơi quy định...</li> </ul>                                                                                                                                                                         |  |
| 80 | Trẻ biết trao đổi, thoả thuận với bạn để cùng thực                                                         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan tâm, giúp đỡ bạn.</li> </ul>                                                                                            | <b>* Hoạt động lao động</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Rèn kỹ năng: vệ sinh chung của lớp; Nhặt rác xung quanh</li> </ul>                                                                                                                                                          |  |

|                                                |                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                        |  |
|------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|                                                | hiện hoạt động chung.                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                      | sân trường; Phân loại rác.                                                                                                                                                                                                                             |  |
| 81                                             | Trẻ thích chăm sóc con vật thân thuộc.                                                                                                                                                    | - Bảo vệ, chăm sóc con vật.                                                                                                                                          | <b>* Hoạt động chơi</b><br>- Góc TN: Chăm sóc con vật, cho con vật ăn...                                                                                                                                                                               |  |
| <b>5. Lĩnh vực giáo dục phát triển thẩm mỹ</b> |                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                        |  |
| 87                                             | Trẻ chú ý nghe, tỏ ra thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; Chú voi con ở Bản Đôn, gà gáy le te, đội kèn tí hon, bà còng đi chợ trời mưa.                    | - Nghe các loại nhạc khác nhau về con vật: Chú voi con ở Bản Đôn, gà gáy le te, bà còng đi chợ trời mưa.                                                             | <b>Hoạt động học</b><br>- DH: Thương con mèo.<br>- VDMH: Làm chú bộ đội, Đố bạn.<br>- VTTTC: Cá vàng bơi.<br>- NH: Gà gáy le te, Đội kèn tí hon; Chú voi con ở Bản Đôn; Bà còng đi chợ trời mưa.<br>- TCAN: Ai nhanh nhất; Chuyển đồ vật theo bài hát. |  |
| 88                                             | Trẻ có thể hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ bài: Thương con mèo, làm chú bộ đội, đố bạn, cá vàng bơi, lý kéo chài. | - Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát: Thương con mèo Đố bạn, cá vàng bơi, lý kéo chài.                                            | <b>* Hoạt động chơi</b><br>- Hát bài dân ca: : Lý kéo chài.<br>- Góc âm nhạc: Hát, múa, vỗ tay theo tiết tấu chậm, vận động theo nhịp điệu, giai điệu bài hát trẻ yêu thích.                                                                           |  |
| 89                                             | Trẻ có thể vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc trong chủ đề động vật với hình thức VDMH, vỗ tay theo tiết tấu chậm bài : Đố bạn, cá vàng bơi.                        | - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc: Đố bạn, cá vàng bơi.<br>- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo tiết tấu chậm bài: Cá vàng bơi. |                                                                                                                                                                                                                                                        |  |
| 90                                             | Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để                                                                                                                                         | - Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong                                                                                                              | <b>*Hoạt động học</b><br>- Tạo hình: Làm mũ tặng chú bộ đội (ST).                                                                                                                                                                                      |  |



|    |                                                                                            |                                                                                                             |                                                                                                                                                                       |  |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
|    | tạo ra sản phẩm trong chủ đề TGDV- ngày 22/12.                                             | thiên nhiên để tạo thành các con vật trong chủ đề TGDV, làm mũ tặng chú bộ đội.                             | <b>* Hoạt động chơi</b><br>- Ngoài trời, hoạt động góc: Dùng rơm, hạt gạo, giấy, lá cây, bìa, nan, giấy... tạo thành các con vật theo ý thích.                        |  |
| 91 | Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành đàn cá bơi.           | - Sử dụng các kỹ năng vẽ, các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành đàn cá bơi.                       | <b>* Hoạt động học</b><br>- Tạo hình: Vẽ con gà trống.                                                                                                                |  |
| 92 | Trẻ biết xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục. | - Sử dụng các kỹ năng xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành các con vật yêu thích.           | <b>* Hoạt động học</b><br>- Xé dán đàn cá.<br><b>* Hoạt động chơi</b><br>- Làm con cá (ST).                                                                           |  |
| 93 | Trẻ biết làm lổ, đục bết, bết loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành vật.           | - Sử dụng các kỹ năng làm lổ, đục bết, bết loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành hình con vật.      | <b>* Hoạt động chơi</b><br>- Góc tạo hình: vẽ, nặn, các con vật trẻ yêu thích.                                                                                        |  |
| 98 | Trẻ có thể nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.                   | - Nói lên ý tưởng tạo hình của mình.<br>- Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích. | <b>* Hoạt động chơi</b><br>- Hoạt động góc, hoạt động ngoài trời; chơi vẽ, xếp hình, nặn, xé dán... trò chuyện để trẻ nói lên ý tưởng, đặt tên cho sản phẩm của mình. |  |

Ngày 04 tháng 12 năm 2025

**TT chuyên môn ký duyệt**

**Người lập kế hoạch**

**Chu Thị Thu Phương**

**Bùi Thị Hồng Quý**

**Trần Kiều Vân**